

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày 08-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Bình và bà Quàng Thị Hỏa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Lương Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn T**, sinh ngày 10/11/1997, tại xã MB, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản BD, xã MB, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Quàng Văn H, sinh năm 1973 và con bà Lương Thị M, sinh năm 1975. Bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1998 và có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2025; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 28/8/2025, Công an xã MB, tỉnh Sơn La phối hợp với Trạm y tế xã MB tiến hành kiểm tra, test ma túy đối với Quàng Văn T là đối tượng đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế. Kết quả Quàng Văn T dương tính với ma túy nhóm MOP, MET. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Quàng Văn T, ký hiệu T1 gửi giám định chất ma túy và lập biên bản sự việc để điều tra, xử lý.

Ngày 28/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi Quàng Văn T sử dụng trái phép chất ma túy. Hiện trường được xác định là khu vực cạnh đường dân sinh vào rừng thuộc bản BD, xã MB, tỉnh Sơn La. Mở rộng hiện trường tiến hành truy tìm 01 mảnh giấy bạc, 01 mảnh giấy gói cũ và 01 bật lửa tại khu vực rừng cạnh đường dân sinh thuộc bản BD, xã MB, tỉnh Sơn La. Kết quả: Không phát hiện thu giữ được.

Ngày 28/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 3732/QĐ-CSMT đối với mẫu giám định ký hiệu T1. Nội dung: Mẫu gửi giám định có chất ma túy, chất chuyển hóa của ma túy hoặc cả hai loại chất trên hay không? Loại ma túy, chất ma túy gì?

Tại Kết luận giám định số 1051/KL-KTHS ngày 31/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định có chất ma túy, loại Methamphetamine, Morphine, Codeine và Methadone.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Quàng Văn T khai nhận: Quàng Văn T là người nghiện ma túy đang điều trị bằng thuốc thay thế tại Trạm y tế xã MB, tỉnh Sơn La theo Giấy tiếp nhận điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện của Cơ sở điều trị Methadone – Trung tâm y tế huyện Mường La từ ngày 03/4/2023. Tuy nhiên trong quá trình điều trị Quàng Văn T vẫn tìm mua ma túy về sử dụng. Ngày 24/8/2025 Tuần gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Chăm Kiên C là người cùng bản với T để hỏi mua ma túy. Sau đó T đến nhà C và mua được của C 01 gói nilon màu hồng có chứa Heroine và Methamphetamine với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Quàng Văn T mang đến khu rừng thuộc bản BD, xã MB để sử dụng một mình. T xé một mảnh giấy bạc ở vỏ bao thuốc lá mang theo và để ma túy lên trên mảnh giấy bạc rồi dùng một chiếc bật lửa châm lửa đốt dưới mảnh giấy bạc để sử dụng ma túy bằng hình thức hít vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong T đã vứt mảnh nilon màu hồng cùng mẫu giấy bạc và chiếc bật lửa vừa dùng để sử dụng ma túy. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày Quàng Văn T đến Trạm y tế xã MB để uống thuốc Methadone thì bị tổ công tác Công an xã MB, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ rà soát, xét nghiệm ma túy phát hiện.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A06 màn hình cảm ứng, số IMEI 1 359122721867355, số IMEI 2 359186551867355, vỏ màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp một sim điện thoại số thuê bao 0358647397; 01 phong bì của Công an tỉnh Sơn La chứa que thử ma túy đối với Quảng Văn T.

Ngày 15/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành thực nghiệm điều tra yêu cầu Quảng Văn T diễn lại hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 28/8/2025. Kết quả: Quảng Văn T diễn lại hành vi phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Đối với người đàn ông tên là Chung theo lời khai của Quảng Văn T đã bán ma túy cho Quảng Văn T vào ngày 24/8/2025, qua điều tra xác minh là Chăm Kiên C, sinh năm 1988, trú tại bản BD, xã MB, tỉnh Sơn La. Ngày 04/9/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Chăm Kiên C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy không đề cập xử lý Chăm Kiên C trong vụ án này.

Tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKSKV1 ngày 11/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Sơn La truy tố bị cáo Quảng Văn T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quảng Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt Quảng Văn T từ 26 tháng đến 32 tháng tù giam.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A06 màn hình cảm ứng, số IMEI 1 359122721867355, số IMEI 2 359186551867355, vỏ màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp một sim điện thoại số thuê bao 0358647397.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì của Công an tỉnh Sơn La chứa que thử ma túy đối với Quảng Văn T.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Sơn La; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn T thừa nhận: Quàng Văn T là người nghiện ma túy đang điều trị bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy tại Trạm y tế xã MB, tỉnh Sơn La theo Giấy tiếp nhận điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện của Cơ sở điều trị Methadone – Trung tâm y tế huyện Mường La từ ngày 03/4/2023. Tuy nhiên ngày 24/8/2025 Quàng Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine, Methamphetamine bằng hình thức hít tại khu vực bản BD, xã MB, tỉnh Sơn La.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Phiếu kết quả của Trạm y tế xã MB xác định dương tính với chất ma túy nhóm MOP, MET; Kết luận giám định trong mẫu nước tiểu của bị cáo có chứa chất ma túy; Vật chứng thu giữ; Lời khai của người chứng kiến...

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Quàng Văn T đã thực hiện hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Sử dụng trái phép

chất ma túy được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, có nhiều tác hại đến sức khỏe, đời sống, xã hội, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân nhưng bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện tội phạm. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về phòng, chống ma túy, tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra bị cáo được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đối với việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La khởi tố Cầm Kiên C về tội Mua bán trái phép chất ma túy là do Cầm Kiên C tự khai ra hành vi bán ma túy cho Quàng Văn T, sau đó Quàng Văn T thừa nhận nên Quàng Văn T không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt

Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[5] Đối với Cầm Kiên C là người đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, do đó không xem xét trách nhiệm trong vụ án này.

[6] Về vật chứng của vụ án:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A06 màn hình cảm ứng, số IMEI 1 359122721867355, số IMEI 2 359186551867355, vỏ màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp một sim điện thoại số thuê bao 0358647397. . Là công cụ, phương tiện bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

01 phong bì của Công an tỉnh Sơn La chứa que thử ma túy đối với Quàng Văn T. Là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Tuyên bố: bị cáo Quàng Văn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn T 25 (Hai mươi năm) tháng tù giam về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 28/8/2025).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A06 màn hình cảm ứng, số IMEI 1 359122721867355, số IMEI 2 359186551867355, vỏ màu đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp một sim điện thoại số thuê bao 0358647397.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì của Công an tỉnh Sơn La chứa que thử ma túy đối với Quàng Văn T.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy

định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 08/01/2026.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 1 – Sơn La (2);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

